

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa; tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (hàng hóa được đánh giá theo yêu cầu về kỹ thuật tại Mục 1 Chương V của E-HSMT).	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa; tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 1 Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalogue khác nhưng nhà thầu phải chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương hoặc cao hơn/công nghệ tiên tiến, tốt hơn so với yêu cầu. Đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu. - Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của hàng hóa dự thầu.	Đạt
	- Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị; tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 1 Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa khác nhưng không chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu. Đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu. - Nhà thầu không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của hàng hóa dự thầu.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả về biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Có cam kết và trình bày kế hoạch cung ứng hàng hóa hợp lý, nhất là đối với đồng hồ nhập khẩu như: - Kế hoạch sản xuất/kế hoạch nhập nhẫu. - Biện pháp vận chuyển – kho bãi - Quy trình kiểm soát chất lượng. - Biện pháp xử lý hàng lỗi và rủi ro tiến độ. - Quy trình nghiệm thu.	Có cam kết và trình bày biện pháp tổ chức thực hiện một cách rõ ràng, chi tiết và có tính khả thi và phù hợp với quy mô, thời gian thực hiện của gói thầu	ĐẠT
	Không có cam kết hoặc có cam kết trình bày sơ sài, thiếu các nội dung cần thiết, không thể hiện rõ tính khả thi.	KHÔNG ĐẠT
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
- Chia thành nhiều đợt giao hàng, số lượng và thời gian giao hàng theo yêu cầu của Chủ đầu tư. - Thời gian giao hàng sớm nhất: trong vòng 10 ngày kể từ khi nhận được thông báo giao hàng (cho mỗi đợt giao hàng). - Thời gian giao hàng muộn nhất tối đa 20 ngày kể từ khi nhận được thông báo giao hàng (cho mỗi đợt giao hàng)	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, rõ ràng, đúng theo tiến độ yêu cầu, nhưng không vượt thời gian theo quy định của E-HSMT.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường:		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
Nhà thầu trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì: - Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và đáp ứng ≥ 36 tháng. Bảo hành đổi sản phẩm mới 100% không sửa chữa. - Có mô tả quy trình bảo hành: tiếp nhận – kiểm tra – đổi mới – xử lý trong thời gian cụ thể. <i>(Khuyến khích nhà thầu tăng thời gian bảo hành, bảo trì so với yêu cầu của E-HSMT)</i>	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và phải ≥ 03 năm. Có thuyết minh kế hoạch bảo hành, bảo trì đúng thời gian quy định.	Đạt
	Thời gian bảo hành < 03 năm hoặc không có thuyết minh kế hoạch bảo hành, bảo trì đúng thời gian quy định.	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.		
Nhà thầu phải có thuyết minh và cam kết thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Nhà thầu phải có thuyết minh rõ ràng và đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh và cam kết; hoặc có thuyết minh nhưng không rõ ràng và đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. <i>* Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì E-HSMT bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu.</i>	Không đạt
8. Đánh giá chất lượng hàng hóa theo hợp đồng đã thực hiện.		

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Việc đánh giá chất lượng hàng hóa theo các hợp đồng đã thực hiện của nhà thầu được xem xét trên cơ sở các tài liệu hợp lệ chứng minh hàng hóa đã được cung cấp, đưa vào sử dụng thực tế và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo hợp đồng, trong thời gian 05 năm gần đây. Các tài liệu được chấp nhận bao gồm một hoặc một số loại sau: - Biên bản nghiệm thu chất lượng hàng hóa kèm theo văn bản xác nhận của Chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp sử dụng hàng hóa; - Hoặc các tài liệu hợp pháp khác có giá trị tương đương, do Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng cuối cùng ban hành, thể hiện rõ hàng hóa đã được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo hợp đồng. <i>Trường hợp, hợp đồng là hợp đồng mua bán thông qua đơn vị thương mại, nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh hàng hóa đã được bàn giao, lắp đặt và đưa vào sử dụng thực tế tại đơn vị sử dụng cuối cùng. Các hợp đồng thương mại trung gian không được sử dụng làm căn cứ đánh giá nếu không kèm theo tài liệu xác nhận chất lượng hoặc nghiệm thu của đơn vị sử dụng.</i>	Nhà thầu cung cấp được tối thiểu 01 bộ tài liệu hợp lệ theo các hình thức nêu trên, do Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng ban hành, xác nhận hàng hóa đã được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo hợp đồng. ĐẠT - Nhà thầu không cung cấp được bất kỳ tài liệu nào chứng minh hàng hóa đã được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo hợp đồng, <u>hoặc</u>; - Trong các tài liệu do nhà thầu cung cấp, hoặc trong hồ sơ quản lý của Chủ đầu tư/đơn vị sử dụng, có ghi nhận rõ ràng, có căn cứ bằng văn bản chính thức, các vấn đề sau, liên quan trực tiếp đến hàng hóa chào thầu (<i>các nội dung nêu dưới đây làm căn cứ đánh giá phải khách quan, không mang tính cảm tính, được lập thành văn bản với sự tham gia hoặc xác nhận của Nhà thầu, thể hiện bằng biên bản làm việc, biên bản nghiệm thu, báo cáo kiểm tra chất lượng của đơn vị kiểm tra độc lập hoặc tài liệu chính thức của Chủ đầu tư/đơn vị sử dụng</i>): - Không đáp ứng tiến độ cung cấp theo hợp đồng; - Chất lượng hàng hóa không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đã cam kết; - Trong quá trình sử dụng (trong thời gian bảo hành), hàng hóa phát sinh hư hỏng, sự cố với tần suất cao hơn mức cho phép theo hợp đồng hoặc tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng^(*); - Phát sinh lỗi kỹ thuật ảnh hưởng đến khả năng vận hành, sử dụng an toàn và ổn định của hàng hóa.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
KẾT LUẬN:	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt.	ĐẠT
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	KHÔNG ĐẠT

➤ Nhà thầu phải sắp xếp và đính kèm đầy đủ các tài liệu trong E-HSDT theo từng nhóm hồ sơ riêng biệt để đảm bảo tính rõ ràng và thuận tiện cho quá trình xem xét, đánh giá.

➤ Các tài liệu chứng minh tính hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm (nếu có), tài liệu kỹ thuật và các tài liệu liên quan khác phải được lưu vào các thư mục hoặc file tách biệt, đặt tên rõ ràng theo đúng nội dung của từng loại tài liệu. Việc tổ chức hồ sơ phải đảm bảo Tổ chuyên gia có thể dễ dàng tra cứu, đối chiếu và đánh giá theo từng tiêu chí.

➤ E-HSDT cũng như tất cả văn bản và tài liệu liên quan đến E-HSDT được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu bổ trợ trong E-HSDT (catalô, các chứng nhận quốc tế...) có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt.